

KẾ HOẠCH

Phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Krông Pắc năm 2022

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC NĂM 2021

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin; Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Thực hiện các Nghị quyết, Chương trình của Chính phủ, Quyết định, Kế hoạch của UBND tỉnh Đắk Lắk, UBND huyện Krông Pắc đã kịp thời ban hành các văn bản để triển khai thực hiện việc ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động cơ quan nhà nước cụ thể: Kế hoạch số 173/KH-UBND, ngày 09/12/2020 của UBND huyện Krông Pắc về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Krông Pắc năm 2021.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Đến ngày 30/09/2021, có 13/13 phòng, 16/16 xã, thị trấn đã kết nối sử dụng mạng nội bộ (mạng LAN) trong đơn vị để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. 100% cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn có kết nối internet tốc độ cao và mạng Lan để thực hiện nhiệm vụ, hệ thống phần mềm quản lý, dữ liệu chuyên ngành đã được đầu tư, triển khai ứng dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa trong quản lý hành chính nhà nước. Việc đầu tư, mua sắm các trang thiết bị ứng dụng CNTT được UBND huyện quan tâm triển khai thực hiện, 100% cán bộ, công chức được trang bị máy vi tính làm việc có kết nối internet, tỷ lệ máy vi tính tại đơn vị

đạt 100%. Đa số đơn vị đã đầu tư các trang thiết bị phục vụ hoạt động quản lý điều hành như: máy Scan, thiết bị mạng internet, máy Photocopy...

Kết quả khảo sát, thống kê tình hình ứng dụng CNTT tại các phòng chuyên môn và UBND các xã, thị trấn, tính đến 30/09/2021 toàn huyện có 583 máy vi tính, bao gồm 456 máy vi tính để bàn và 127 máy laptop. 100% cơ quan, đơn vị đã có kết nối internet, trong đó có 456 máy vi tính đã được kết nối mạng với đường truyền tốc độ cao, đa số là sử dụng loại hình kết nối FTTH. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều sử dụng hệ thống mạng máy tính Intranet (mô hình mạng internet thu nhỏ, giới hạn người sử dụng trong cùng một cơ quan, đơn vị, địa phương mạng được phát triển từ mạng LAN). Hiện nay tại các cơ quan Nhà nước thuộc huyện chủ yếu sử dụng mạng LAN ngang hàng trong nội bộ của các phòng, ban, đơn vị với quy mô nhỏ, ít máy; chưa có mạng chuyên dụng kết nối UBND huyện với các phòng chuyên môn và các xã, thị trấn. Toàn huyện có 312 máy in, 24 máy Fax, 26 máy Photocopy, 22 máy Scan phục vụ cho công tác sao lưu văn bản.

III. CÁC ỨNG DỤNG DỊCH VỤ

1. Việc thiết lập và sử dụng thư điện tử *krongpak.daklak.gov.vn*

Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện xây dựng, mở tài khoản *Email* cho các tập thể và cán bộ, công chức, viên chức (13/13 phòng, ban; 16/16 xã, thị trấn, 98 đơn vị trường học và 100% cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện). Tổng số tài khoản của các tập thể và cá nhân sử dụng hệ thống *mail.krongpak.daklak.gov.vn* là 1800 tài khoản. Đa số các tập thể và cá nhân đã thường xuyên sử dụng thư điện tử của hệ thống *mail.krongpak.daklak.gov.vn* để trao đổi văn bản hành chính nhằm đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu trên môi trường mạng.

2. Phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành (iDesk)

Phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành được UBND huyện chính thức đưa vào sử dụng từ ngày 01/10/2016. Đến nay đã cấp tài khoản cho 130 cơ quan, đơn vị và 16/16 xã, thị trấn đạt 100% (bao gồm cả 98 đơn vị trường học), 100% cán bộ, công chức, viên chức đều thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Hiện tại phần mềm vẫn đang hoạt động bình thường đáp ứng tốt nhu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tỷ lệ văn bản được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên phần mềm quản lý văn bản 100% (*trừ các văn bản mật*); hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành đã được liên thông 04 cấp từ trung ương đến cấp xã.

3. Chữ ký số

Đã cấp tổng cộng cho 130 tập thể và 786 cá nhân, đạt 100% kế hoạch đề ra, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện việc ký số, 100% văn bản của các cơ quan, đơn vị đã được thực hiện ký số trên văn bản đi. Trong đó, cấp huyện đến nay đã cấp cho 23 tập thể và 76 cán bộ, công chức, viên chức (*bao gồm cả kế toán, công chức tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ*; cấp xã, thị trấn đã được cấp cho 16 tập thể và 268 cán bộ, công chức, viên chức (*bao gồm cả kế toán, công chức tiếp nhận và*

trả kết quả hồ sơ); cấp cho tập thể 98 đơn vị trường học và 442 cán bộ, văn thư, kế toán.

Từ ngày 02/01/2020, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND huyện được nâng cấp, cải tạo, diện tích mở rộng lên 500m² với 14 quầy tiếp nhận hồ sơ, 01 phòng của Trưởng Bộ phận (Phó Chánh Văn phòng) phụ trách hoạt động bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện, 01 phòng Kiểm soát TTHC kiêm theo dõi bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện. Trong đó các phòng của UBND huyện: Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Lao động – Thương binh và Xã hội, Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch được bố trí 05 quầy; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai được bố trí 04 quầy; Lĩnh vực cấp chứng minh nhân dân được bố trí 02 quầy; Lĩnh vực bảo hiểm xã hội được bố trí 01 quầy; Lĩnh vực Thuế được bố trí 01 quầy (Chi cục Thuế chưa thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện); Bưu điện huyện được bố trí 01 quầy thực hiện dịch vụ bưu chính công ích; 01 bàn làm hướng dẫn công dân thủ tục và bóc số; 03 bàn viết hồ sơ thủ tục hành chính. Mỗi lĩnh vực được trang bị 01 máy vi tính, 01 máy in, 01 màn hình hiện thông tin công chức, viên chức và số thứ tự hồ sơ để người dân theo dõi, 01 máy đánh giá sự hài lòng, ghế ngồi làm việc của công chức; bộ phận được trang bị 01 máy tra cứu văn bản chung, 01 máy bóc số thứ tự và gọi số, 08 tủ đựng hồ sơ, hệ thống camera giám sát gồm 13 camera, 03 bàn ghi chép và 32 ghế chờ để tổ chức và cá nhân đến giao dịch, 18 ghế công dân ngồi ghi thủ tục, 02 bảng niêm yết thủ tục hành chính, 01 hộp thư góp ý của công dân, tổ chức...

Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết từ ngày từ ngày 01/01/2021 đến 15/09/2021: Đúng hạn: 84.461 hồ sơ; Quá hạn: 0 hồ sơ.

Việc xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định trong giải quyết hồ sơ TTHC:

Từ tháng 01/01/2021 đến 15/09/2021: Chưa có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật khi thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

5. Hệ thống Hội nghị trực tuyến

Trong năm 2021, UBND huyện tổ chức từ hơn 80 cuộc họp với UBND tỉnh và các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

IV. NGUỒN NHÂN LỰC

UBND huyện đã cử công chức chuyên trách công nghệ thông tin của huyện công tác tại Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND huyện tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, như: phòng, chống virus, tấn công mạng, hệ thống máy tính; diễn tập phòng chống sự cố, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; quản trị hệ thống thư điện tử, Hệ thống quản lý Văn bản và Điều hành, Dịch vụ hành chính công trực tuyến; quản trị, bảo mật website...

Bên cạnh đó UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn phụ trách CNTT của huyện tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện và xã, thị trấn. Trong năm 2021, UBND huyện đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh tổ chức được 14 lớp tập huấn, trung bình mỗi lớp từ 02 ngày đến 04 ngày với tổng số thời gian 26 ngày, mỗi lớp trung bình vào khoảng 70 đến 90 cán bộ, công chức, viên chức đăng ký tham gia.

Hiện tại, UBND huyện Krông Pắc có 05 công chức có trình độ CNTT (Văn phòng HĐND và UBND huyện 02 người, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện 01 người, Phòng Nội vụ 01, Phòng Văn hóa và Thông tin 01). Hầu hết các cơ quan, đơn vị đều chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT. Số cán bộ, công chức có trình độ tin học văn phòng tương đương chứng chỉ A là 153 người, chiếm tỷ lệ 32,01%, tương đương chứng chỉ B là 325, chiếm tỷ lệ 67,99%.

V. AN TOÀN THÔNG TIN

Trong năm 2021, UBND huyện đã xây dựng các kế hoạch, văn bản về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện việc đảm bảo an toàn thông tin. Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống thư điện tử tỉnh Đắk Lắk; Quy chế hoạt động website; Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện nhằm giảm thiểu được các nguy cơ gây mất an toàn thông tin và đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Cổng thông tin điện tử của huyện đã nâng cấp, bổ sung thiết bị phần cứng, phần mềm bảo mật. Cổng thông tin điện tử của huyện định kỳ hàng năm thực hiện việc kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin; tổ chức diễn tập về đảm bảo an toàn thông tin với các phương án, kịch bản phù hợp thực tế cùng sự tham gia của các cơ quan nhà nước (CQNN) và các doanh nghiệp có liên quan. Đã chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông phân loại xác định cấp độ hệ thống an toàn thông tin, xây dựng quy trình công tác, quy tắc sử dụng và xây dựng phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp và quy định của pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn huyện; thực hiện cài đặt các phần mềm chống mã độc bảo vệ 100% máy trạm và các thiết bị đầu cuối liên quan.

Trong năm 2021, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin có nội dung thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại. Thường xuyên đánh giá tổng thể về an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Thông tư số 03/2017/BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và thực hiện nghiêm túc Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; bố trí 01 công chức theo dõi đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin tại đơn vị.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu bố trí nguồn kinh phí cho hoạt động CNTT. Kinh phí đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị máy tính, công tác tuyên truyền, tập huấn ứng dụng CNTT khoảng 850.000.000đ đến 900.000.000đ. Nhìn chung việc đầu tư và mua sắm các trang thiết bị về tin học chủ yếu sử dụng nguồn ngân sách nhà nước.

PHẦN II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2022

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP, ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP, ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Nghị quyết số 17/NQ-CP, ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg, ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại; Chỉ thị số 15/CT-TTg, ngày 17/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo đảm an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới;
- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Chuyên đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3962/QĐ-UBND, ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Lắk, phiên bản 2.0;
- Căn cứ Quyết định số 1675/QĐ-UBND, ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 08/6/2020 của Tỉnh ủy Đắk Lắk;

- Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 02/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 10717/KH-UBND, ngày 30/11/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 127/KH-UBND, ngày 21/6/2021 của UBND Krông Pắc về Chuyển đổi số huyện Krông Pắc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Ủy ban nhân dân huyện Krông Pắc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Krông Pắc năm 2022 với những nội dung cụ thể, như sau:

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước nhằm tăng năng suất lao động, hiệu quả hoạt động, tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí, góp phần nâng cao năng lực phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội.

- Hoàn thiện nền tảng cơ bản xây dựng Chính quyền điện tử huyện Krông Pắc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hình thành một số thành phần cơ bản của huyện Krông Pắc hướng tới xây dựng huyện Krông Pắc trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021 – 2025, mang lại tiện ích, an toàn, thân thiện cho người dân trên nền tảng công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4. Nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Gắn kết giữa ứng dụng CNTT với cải cách hành chính nhằm thúc đẩy việc trao đổi, sử dụng văn bản điện tử; minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định pháp luật; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính công đảm bảo lộ trình phát triển Chính quyền điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP, ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Thiết lập môi trường điện tử hiện đại, minh bạch, thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận thông tin, phản ánh kiến nghị, đề xuất ý kiến đối với CQNN.

- Xây dựng trang thông tin điện tử cho 16/16 xã, thị trấn trên địa bàn huyện để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Hoàn thành Đề án Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Lắp đặt hệ thống phát Wifi miễn phí cho Quảng trường trung tâm, và Hoa viên nhà Văn hóa huyện.

- 100% văn bản, tài liệu trao đổi trong CQNN (trừ văn bản mật) được gửi nhận trên môi trường điện tử có ký số.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị được tiếp nhận, xử lý theo cơ chế một cửa điện tử liên thông; phần đầu 100% được cung cấp, tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 phần đầu trong năm 2022 đạt trên 20%;

- 100% công chức chuyên môn, nghiệp vụ các cấp được trang bị máy vi tính làm việc; đảm bảo về hạ tầng mạng, thiết bị tin học phục vụ ứng dụng CNTT tại các cơ quan, đơn vị.

- Đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, công tác an toàn thông tin nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT của huyện; nâng cao kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT trong cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu công việc; 100% công chức cấp xã, thị trấn được tập huấn về chuẩn kỹ năng ứng dụng CNTT mức độ 2 theo Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND, ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh.

- Tăng cường phát triển, tích hợp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của huyện; nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành của UBND các cấp, thúc đẩy cải cách hành chính và triển khai công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được cập nhật qua Hệ thống thông tin báo cáo của UBND tỉnh Đắk Lắk.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước cấp huyện, xã, thị trấn gắn với quá trình cải cách hành chính để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, giúp cho người dân và doanh nghiệp làm việc với các cơ quan, đơn vị nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm và hiệu quả.

- Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, tạo môi trường làm việc trên mạng diện rộng ổn định giữa các cơ quan nhà nước nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc, giảm thời gian, chi phí hoạt động của cơ quan nhà nước.

- 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- 100% Cổng, trang Thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, ngày 13/6/2011 của Chính phủ; Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh.

- Tối thiểu ít nhất có 40% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số xác thực trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính.

- 60% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 40% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến; 50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, người dân. Rà soát, đảm bảo thủ tục hành chính phải được kiểm soát thực hiện chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật và phải được niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch, chính xác và kịp thời. Sử dụng có hiệu quả hệ thống dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông (iGate).

- Tiếp tục tổ chức kiện toàn bộ máy và xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước. Tăng cường ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý, phần mềm xử lý công việc, hệ thống dịch vụ công... nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả, chất lượng thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ việc ứng dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết ở mức độ 2, tăng tỷ lệ mức độ 3, mức độ 4.

- Đưa các tất cả các lĩnh vực ra tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2020 của Chính phủ.

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau. Ứng dụng CNTT để giảm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp khi trực tiếp đến cơ quan nhà nước thực hiện các thủ tục hành chính.

- Rút ngắn từ 60% - 80% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

- 100% các cuộc họp của UBND huyện đến các xã, thị trấn thực hiện trực tuyến; thực hiện việc chuyển đổi số theo kế hoạch của UBND tỉnh Đắk Lắk.

- 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả những phần mềm đã được đưa vào ứng dụng trong các cơ quan nhà nước, như: phần mềm một cửa điện tử (iGate), phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành iDesk, quản lý nhân sự, quản lý hộ tịch, hộ khẩu, quản lý tài chính...

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

IV. NHIỆM VỤ

1. Phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy vi tính để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn; bổ sung các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, duy trì, nâng cấp hệ thống máy chủ đặt tại UBND huyện đảm bảo mạng máy tính luôn thông suốt.

- Tiếp tục nâng cấp đồng bộ máy tính, mạng LAN, Internet và thiết bị tin học đảm bảo triển khai các ứng dụng CNTT để xây dựng Chính quyền điện tử tại huyện;

- Ứng dụng chữ ký số trong các giao dịch điện tử; dịch vụ hành chính công đạt mức độ 4, tăng cường sử dụng chữ ký số trên ứng dụng di động....

- Phối hợp đầu tư xây dựng hệ thống trang thiết bị, phần mềm quản lý và ứng dụng, hạ tầng thông tin mạng kết nối liên thông giữa các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện với hệ thống dùng chung của tỉnh và bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin.

- Phối hợp thiết lập các điểm truy cập, tra cứu thông tin, giao dịch điện tử cho người dân với CQNN, chính quyền các cấp trên nền tảng Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Khuyến khích phát triển hệ thống mạng Internet băng thông rộng đến tận thôn, buôn để đảm bảo cho người dân truy cập thông tin, sử dụng các dịch vụ của Chính quyền điện tử và nâng cao khả năng giám sát, phản biện mọi hoạt động của CQNN, chính quyền địa phương.

2. Phát triển các ứng dụng dịch vụ

2.1. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan, đơn vị

- Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm điều hành đô thị thông minh IOC tỉnh Đắk Lắk, nâng cấp các ứng dụng CNTT phục vụ cho hoạt động cơ quan nhà nước huyện Krông Pắc như: Phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành, hệ thống hội nghị trực tuyến, văn phòng điện tử...

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong nội bộ của từng cơ quan, đơn vị nhằm tin học hóa toàn diện công tác quản lý, quy trình tác nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ trong mọi lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ các cấp, ngành.

- Đẩy mạnh việc ký số, gửi/nhận hồ sơ văn bản điện tử trên trực liên thông văn bản Quốc gia và sử dụng chữ ký số trong hoạt động công vụ của các cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công qua bưu chính công ích; triển khai nhân rộng thực hiện điểm mô hình kết hợp Bưu điện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC tại các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng dịch vụ công Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đến các cơ quan, đơn vị có liên quan và người dân trên địa bàn huyện.

2.2. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển hoàn thiện hệ thống Cổng thông tin điện tử của huyện nhằm tích hợp, công khai, minh bạch mọi thông tin hoạt động của cơ quan nhà nước phục vụ nhu cầu truy cập thông tin, các giao dịch điện tử và thực hiện chức năng giám sát, phản biện của người dân đối với cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương các cấp và đảm bảo hoạt động cung cấp thông tin theo quy định.

- Triển khai chữ ký số trên nền tảng thiết bị di động để thực hiện thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Ban Cơ yếu Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk triển khai triệt để việc cung cấp, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn qua hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử của tỉnh, gắn với thực hiện dịch vụ Bưu chính công ích theo quy định của Chính phủ, UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk triển khai phân hệ đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức thực hiện thủ tục hành chính để đảm bảo việc tích hợp thông tin giải quyết thủ tục hành chính công, phục vụ cho công tác quản lý, điều hành và tiến độ công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính công.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về Chính phủ điện tử (IT Today) và công tác ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính.

- Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về việc tiếp cận thông tin, thực hiện mọi giao dịch trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và quốc gia thiết thực, hiệu quả trên nền tảng chính quyền điện tử và bảo đảm công tác an toàn thông tin mạng.

- Triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện trong đó tập trung triển khai thanh toán đối với Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán tiền điện, thanh toán trong lĩnh vực y tế, giáo dục,... Mở rộng triển khai biên lai điện tử tại các cơ quan thu phí đối với dịch vụ hành chính công trên địa bàn huyện; hóa đơn điện tử đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn huyện.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

a) Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin trong cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng, xã hội.

- Xây dựng các chuyên mục, diễn đàn, hướng dẫn về công tác an toàn, an ninh thông tin mạng trên Cổng thông tin điện tử của huyện và hệ thống thông tin cơ sở.

- Tổ chức các hội nghị phổ biến chủ đề về an toàn thông tin trong cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức, người sử dụng thiết bị, dịch vụ CNTT và có hình thức tuyên truyền tại các điểm sử dụng máy tính truy cập Internet công cộng và các điểm giao dịch tập trung của Chính quyền điện tử.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Đầu tư mua sắm trang thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn, an ninh thông tin, đặc biệt là các máy tính có nối mạng internet, các thiết bị tường lửa (firewall) để ngăn chặn tin tặc (hacker) tấn công vào hệ thống mạng máy chủ của Ủy ban nhân dân huyện, nhất là Cổng thông tin điện tử của huyện.

b) Cập nhật, phát triển các giải pháp công nghệ về bảo mật hệ thống trên các hạ tầng CNTT của huyện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Nâng cấp định kỳ, cập nhật các giải pháp công nghệ bảo mật trên hệ thống CNTT dùng chung, Cổng thông tin điện tử huyện kịp thời, nhằm hạn chế các rủi ro về mất an toàn thông tin.

- Nâng cấp, chuẩn hóa hệ thống mạng nội bộ tại các phòng, ban, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn để đảm bảo khai thác sử dụng hiệu quả, an toàn thông tin số.

- Triển khai phần mềm phòng, chống mã độc theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018” của Thủ tướng Chính phủ cho thiết bị CNTT trong các cơ quan nhà nước huyện Krông Pắc.

c) Tăng cường các biện pháp chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác an toàn thông tin mạng.

- Trang bị các giải pháp công nghệ đảm bảo các điều kiện chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao năng lực đối với công tác quản lý an toàn thông tin nhằm bảo vệ, ngăn chặn, phát hiện sớm việc truy cập trái phép vào mạng máy tính hay thiết bị lưu trữ dữ liệu và thực hiện loại bỏ yếu tố độc hại ra khỏi hệ thống mạng nội bộ.

- Kiểm tra định kỳ hàng năm về công tác an toàn thông tin trong ứng dụng CNTT; thẩm tra an ninh định kỳ cho hệ thống Cổng thông tin điện tử của huyện để kịp thời ngăn chặn, xử lý và khắc phục sự cố về bảo mật, đối phó các nguy cơ tấn công mạng.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong công tác giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và Đội cứu ứng phó sự cố của tỉnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác an toàn thông tin và các quy định về tiêu chuẩn an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của CQNN.

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện đến cấp xã theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT.

- 100% cán bộ, công chức của huyện đều sử dụng phần mềm mã nguồn mở như: bộ phần mềm văn phòng Openoffice, trình duyệt FireFox, bộ gõ tiếng Việt Unikey, đa số đều sử dụng hệ điều hành nguồn mở Ubuntu và ưu tiên phát triển các ứng dụng trên địa bàn huyện.

- Cử cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức như: phòng, chống virus, tấn công mạng, hệ thống máy tính; diễn tập phòng chống sự cố, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; quản trị hệ thống thư điện tử, Hệ thống quản lý Văn bản và Điều hành, Dịch vụ hành chính công trực tuyến; quản trị, bảo mật website...

V. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của CNTT đối với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng tại địa phương và hội nhập quốc tế; đề cao trách nhiệm, hành động của từng cán bộ, công chức, viên chức đối với ứng dụng CNTT xây dựng Chính quyền điện tử.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về phát triển, ứng dụng CNTT; phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về an toàn thông tin trong cán bộ, công chức, viên chức và trong cộng đồng, xã hội; phổ cập, sử dụng dịch vụ CNTT trong các giao dịch hành chính công đến tận vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào Dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

2. Phát triển các mô hình liên kết giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp có đủ năng lực và điều kiện tham gia xây dựng cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; tăng tỷ lệ cung cấp và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

3. Giải pháp môi trường chính sách

- Quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản về CNTT, tăng cường công tác quản lý nhà nước về CNTT; tạo điều kiện thuận lợi, thu hút đầu tư của các doanh nghiệp CNTT lớn cùng tham gia, triển khai các ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước theo hình thức thuê dịch vụ CNTT.

- Xây dựng, triển khai phân loại về cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống CNTT của CQNN nhằm đảm bảo về đầu tư, thực hiện tốt các quy định về an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính cấp huyện đối với nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong mọi hoạt động hành chính của CQNN, chính quyền các cấp; đề cao trách nhiệm người đứng đầu các cấp, ngành về ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, điều hành công việc hàng ngày.

4. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên kịp thời nguồn ngân sách của huyện cho ứng dụng CNTT để phục vụ cải cách hành chính, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện, xã; cung cấp, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Phát triển, mở rộng hệ thống ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của UBND các cấp. Tập huấn chuẩn kỹ năng về sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động về ngân sách cho việc đầu tư trang thiết bị tin học, máy vi tính, hạ tầng mạng nội bộ nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất cho ứng dụng CNTT của từng cơ quan, đơn vị mình.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, nguồn kinh phí đảm bảo cho việc ứng dụng và phát triển CNTT tại cơ quan, đơn vị phù hợp với yêu cầu triển khai nhiệm vụ hàng năm.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao các ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước.

5. Giải pháp tổ chức, triển khai

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành về ứng dụng CNTT để tạo môi trường thuận lợi cho tin học hóa một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trong hoạt động của CQNN các cấp.

- Chỉ đạo quyết liệt việc ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính nhà nước, xây dựng Chính quyền điện tử huyện theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

- Nâng cấp hoàn thiện hạ tầng CNTT để triển khai tập trung đồng bộ các ứng dụng về CNTT.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc ứng dụng và phát triển CNTT; xây dựng, phê duyệt ban hành và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng CNTT hằng năm cho cơ quan, đơn vị mình.

- Ưu tiên tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, cán bộ chuyên trách về CNTT trong các cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh trong sự nghiệp xây dựng, phát triển huyện Krông Pắc; tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng, chuyển đổi số trên địa bàn huyện Krông Pắc. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của huyện; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh và các hình thức khác nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội.

VI. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Có danh mục cụ thể kèm theo)

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

- Theo dõi, chỉ đạo thực hiện công tác phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của Văn phòng HĐND và UBND huyện phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND huyện.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tổng hợp tình hình thực hiện cơ chế, chính sách về công nghệ thông tin, kết quả phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin và xây dựng Chính quyền điện tử, báo cáo UBND huyện để kịp thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Tổ chức điều hành hoạt động hệ thống một cửa điện tử liên thông đảm bảo kết quả theo hướng phục vụ người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

- Thường xuyên tham mưu kiện toàn Ban biên tập Cổng thông tin điện tử huyện và tổ chức hoạt động đảm bảo hiệu quả.

- Xác định các nội dung thông tin, hình thức cần cung cấp thông tin cho lãnh đạo huyện chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng... từ đó xác định các thông tin tổng hợp, biểu mẫu thống kê để các phòng, ban, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn cung cấp thông tin nhằm xây dựng các ứng dụng CNTT phù hợp với yêu cầu chỉ đạo, điều hành.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND huyện trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai chuyển đổi số theo kế hoạch của UBND tỉnh; triển khai kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT và gắn kết giữa ứng dụng CNTT với công tác cải cách hành chính, nhiệm vụ phát triển Cơ quan điện tử, Chính quyền điện tử.

- Tham mưu UBND huyện ban hành kịp thời cơ chế, chính sách, quy định tạo tiền đề phát triển công nghệ thông tin, an toàn thông tin, chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về Bưu chính Viễn thông, Internet và CNTT trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đánh giá hiệu quả các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin triển khai trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn thông tin.

- Chủ trì công tác thu thập, tổng hợp báo cáo và đánh giá mức độ ứng dụng CNTT theo sự chỉ đạo của các cấp; tổ chức đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo với UBND huyện để có biện pháp xử lý kịp thời. Là đầu mối chủ trì phối hợp giữa các cơ quan ngành dọc cấp Sở, các doanh nghiệp và các tổ chức khác trên địa bàn huyện trong việc triển khai phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tham mưu xây dựng kế hoạch và đảm bảo ưu tiên bố trí kinh phí đầu tư cho ứng dụng và phát triển CNTT, các dự án phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện theo kế hoạch hàng năm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tham mưu UBND huyện quyết định các cơ chế, chính sách huy động các nguồn vốn cho ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn huyện. Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí đảm bảo cho việc thực hiện ứng dụng CNTT của cơ quan hành chính huyện, phục vụ hoạt động hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành của huyện và Cổng thông tin điện tử của huyện.

4. Phòng Nội vụ huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện thường xuyên rà soát, kiểm tra, quản lý Cán bộ công, chức gắn với tiêu chuẩn, trình độ CNTT theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh triển khai công tác cải cách hành chính của huyện gắn với hoạt động ứng dụng CNTT, hiện đại hóa hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp; từng bước xây dựng chính quyền điện tử. Tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính huyện chỉ đạo việc kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện theo dõi, kiểm tra để tham mưu UBND huyện xử lý nghiêm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân thiếu trách nhiệm về ứng dụng CNTT trong công tác hành chính, giải quyết thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 28/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định xin lỗi bằng văn bản khi giải quyết quá hạn thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, quyết định số 3901/QĐ -UBND ngày 30/12/2019 ban hành Quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk (Hệ thống iGate); Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh về việc tăng cường sử dụng hiệu quả hệ thống iGate, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

5. Các phòng, ban, đơn vị huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu về ứng dụng CNTT; quán triệt trong cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị về ứng dụng CNTT trong công tác hành chính và chấp hành triệt để các quy chế, quy định, chỉ thị của UBND huyện và đơn vị về việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động hành chính hằng ngày.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Căn cứ các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này, chủ động xây dựng các chương trình, dự án, các nhiệm vụ liên quan và bảo vệ dự toán, kinh phí hàng năm với Phòng Tài chính - Kế hoạch để thực hiện.

- Tăng cường các hoạt động Thuê dịch vụ CNTT, như: Thuê thiết bị tin học (*máy tính, máy scan, ...*), thuê phần mềm... nhằm giảm tối đa ngân sách đầu tư, mua sắm của huyện để đảm bảo thực hiện kế hoạch trong điều kiện ngân sách huyện không bố trí được như dự toán đề ra.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện trong công tác triển khai các chương trình dự án, tiếp nhận và đưa vào sử dụng các hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các phần mềm ứng dụng dùng chung của huyện tại cơ quan, địa phương mình đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh tập huấn chuẩn kỹ năng về sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức về ứng dụng CNTT trong CQNN.

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 của đơn vị mình.

Trên đây là nội dung Kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Krông Pắc năm 2022. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND huyện chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- STTTT tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT-UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Kim Oanh

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

PHỤ LỤC DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

(Kèm theo Kế hoạch số /QĐ-UBND, ngày tháng năm của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng huyện Krông Pắc năm 2022)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Mục tiêu	Nội dung, quy mô đầu tư	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Ghi chú
01	Hội nghị trực tuyến đa phương tiện các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Giảm thời gian và chi phí đi lại cho các xã, thị trấn	16 xã, thị trấn	2022	1.823.604.200	UBND huyện	
02	Xây dựng Trang thông tin điện tử 16 xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp	16 xã, thị trấn	2022	752.000.000	UBND huyện	
03	Chức thực bản sao điện tử	Phòng Tư pháp	Giảm thời gian và chi phí đi lại cho các xã, thị trấn	16 xã, thị trấn	2022	120.000.000	UBND huyện	
04	Hóa đơn điện tử	Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện	Giảm thời gian và chi phí đi lại cho các xã, thị trấn	16 xã, thị trấn	2022	120.000.000		
05	Hệ thống phát Wifi miễn phí tại Quảng trường, Hoa viên huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp	Quảng trường, hoa viên huyện	2022	200.000.000	UBND huyện	
06	Đào tạo kiến	Phòng Văn hóa và	Nâng cao trình độ		2022	100.000.000	UBND huyện	

	thức CNTT cho CB, CC, Vc	Thông tin	CNTT cho CB, CC, Vc trên địa bàn huyện	Toàn huyện				
07	Xây dựng khung kiến trúc chính quyền điện tử huyện Krông Pắc trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn và định hướng đến năm 2040	Phòng Văn hóa và Thông tin	Xây dựng huyện Krông Pắc trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn và định hướng đến năm 2040	Toàn huyện	2022	250.000.000đ	UBND huyện	